

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Anh Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Kiều Vũ

Ông Nguyễn Sơn Thạch

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Đức Định – Thẩm tra viên.

Căn cứ vào các điều 147, 213 và điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26, **điểm b khoản 6** Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc: “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 2000, số căn cước: 015300004695, cấp ngày 26-8-2025, nơi cấp Bộ Công an; nơi cư trú: Thôn K, xã B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1980, số căn cước công dân: 015080009744, cấp ngày 11-8-2022, nơi cấp Cục QLHC về TTXH, nơi cư trú: Thôn K, xã B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Trần Ngọc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Trần Ngọc T thỏa thuận giao con là Trần Ngọc Nhật N, sinh ngày 12-4-2020 và Trần Ngọc Nguyên V, sinh ngày 01-10-2022 cho anh Trần Ngọc Trung trực T1 nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Dương Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi con 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 5/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Chị Dương Thị Hồng N1 chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0000164 ngày 13-01-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. (Chị H còn phải nộp 300.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV2- Lào Cai;
- P.THADS KV2- Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND xã Bảo Ái;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đào

